

Bản án số: 190/2025/HS-PT

Ngày: 08-12-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Minh Trí

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thanh Giang

Ông Nguyễn Thiện Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Út Nhỏ- Kiểm sát viên.

Trong các ngày 19 tháng 11 và 08 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 147/2025/TLPT-HS ngày 03 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Hoàng L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2025/HS-ST ngày 23 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 1, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo kháng cáo: Nguyễn Hoàng L, sinh năm: 1996; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Piu. Nơi cư trú: Ấp D, xã N, huyện T, tỉnh Long An (nay thuộc ấp D, xã T, tỉnh Tây Ninh); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: công nhân; Cha: chưa xác định và con bà Nguyễn Thị Tuyết H; Chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện T từ ngày 18/02/2025 đến nay chuyển tạm giam tại Phân trại tạm giam T1 – Trại giam S Công an tỉnh T, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Lý Văn M, sinh năm 1983. Nơi cư trú: Ấp D, xã N, huyện T, tỉnh Long An. Nay là: Ấp D, xã T, tỉnh Tây Ninh. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc không có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị không triệu tập: Không.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bị cáo Nguyễn Hoàng L và Lý Văn M có phát sinh mâu thuẫn trong quá trình làm việc chung, L là tổ trưởng của M trong Công ty

TNHH T2, thuộc Ấp G, xã N, huyện T, tỉnh Long An. Khoảng 08 giờ ngày 13/12/2024, M đến phòng làm việc gặp Lâm Thị Mỹ P, sinh năm 1987, là trợ lý chủ quản của công ty để phản ánh việc L giao việc cho M nhiều hơn so với những công nhân làm chung. Sau đó, chị P gọi L lên văn phòng giải quyết sự việc. Tại đây, M và L xảy ra cự cãi, M dùng tay nắm cổ áo và đẩy L về phía sau, L dùng tay lấy 02 con dao bằng kim loại trong túi quần bên phải ra mỗi tay cầm 01 con dao, mũi dao hướng về trước, 02 con dao trên L thường đem theo để cắt, rọc băng keo thùng hàng trong quá trình làm việc, L và M đứng đối diện nhau, L dùng tay phải cầm dao quơ theo hình vòng cung từ dưới lên trúng vào người M, sau đó M lùi về phía sau ra khỏi phòng của chị P ra bên ngoài hành lang, cả 02 tiếp tục đánh nhau, M dùng tay ôm L từ phía sau và đè L vào lan can của hành lang, L dùng chân đạp vào lan can đẩy người ra xa lan can. Lúc này, hai tay L vẫn cầm 02 con dao nên L đâm nhiều cái ngược về phía sau trúng vào vùng mặt, ngực, hai cánh tay, đùi trái của M, bị đâm nên M buông L ra. L thấy M bị thương, chảy nhiều máu nên cầm 02 con dao đi về xưởng gặp anh Nguyễn Tấn T, sinh năm 1980, là Phó Giám đốc Công ty, kể cho T nghe việc L dùng dao gây thương tích cho M và đưa hai con dao cho T giữ. M bị thương được đưa đến Bệnh viện để điều trị vết thương.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 17/KLTTCT-TTPY ngày 15/01/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh L, kết luận về thương tích đối với Lý Văn M, tại thời điểm giám định là: 21%.

Tại Công văn số 200/TTPY-GĐTH ngày 18/6/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh L về việc giải trình kết luận giám định thương tích của Lý Văn M như sau: với thương tích của Lý Văn M nếu không được cấp cứu kịp thời không dẫn đến tử vong. Không có vết thương nào có thể dẫn đến tử vong.

Tại Cáo trạng số 05/CT-VKS – KV1 ngày 14/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng L về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2025/HS-ST ngày 23 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 1, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 134, Điều 38, 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng Điều 38; Điều 50; Điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày bắt tạm giam 18/02/2025.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Hoàng L 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 23/8/2025) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) con dao bằng kim loại có hình dạng và kích thước giống nhau, dài 17cm, cán dao bằng nhựa màu vàng gỗ dài 09cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 08cm, bề rộng lưỡi dao 1,2cm, mũi dao nhọn.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng L có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Lý Văn M số tiền 124.065.845đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 25 tháng 8 năm 2025, bị cáo Nguyễn Hoàng L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin giảm mức bồi thường thiệt hại.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2, Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin giảm mức bồi thường thiệt hại.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về hình thức và thủ tục kháng cáo của bị cáo L trong thời gian luật định, yêu cầu kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. nên đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2, Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng pháp luật, không oan.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và có lỗi một phần của bị hại là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt mức 02 năm 06 tháng tù là tương xứng với hành vi của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo bổ sung thêm đã nộp 20.000.000đ bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả và ông ngoại là người có công là những tình tiết giảm nhẹ mới theo qui định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Bộ luật hình sự. Do đó, đề nghị giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo L và sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2025/HS-ST ngày 23 tháng 8 năm 2025 của Tòa

án nhân dân Khu vực 1, tỉnh Tây Ninh về hình phạt đối với bị cáo, đề nghị tuyên phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự, bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp tình tiết nào khác nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo về giảm mức bồi thường.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và xin giảm mức bồi thường thiệt hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo L kháng cáo trong thời hạn quy định, yêu cầu kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án nhân tỉnh Tây Ninh thụ lý xét xử theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Do có mâu thuẫn trong công việc khoảng 08 giờ ngày 13/12/2024, Lý Văn M và Nguyễn Hoàng L gặp nhau tại phòng làm việc của chị Lâm Thị Mỹ P thì xảy ra cự cãi, đánh nhau. Trong lúc đánh nhau bị cáo L dùng 02 con dao là “hung khí nguy hiểm” đâm nhiều cái gây thương tích cho Lý Văn M ở nhiều vị trí trên cơ thể với tỷ lệ thương tích tại thời điểm giám định là 21%. Do đó, hành vi của bị cáo L đã đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo xâm hại đến sức khỏe người khác được pháp luật bảo vệ. do đó Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị hại có một phần lỗi là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự tuyên phạt bị cáo 02 năm 6 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[4] Bị cáo kháng cáo và cung cấp thêm biên lai nộp tiền bồi thường, khắc phục hậu quả 20.000.000đ, có ông ngoại là người có công với nước, đây là các tình tiết giảm nhẹ được qui định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà cấp sơ thẩm chưa xem xét, do đó cấp phúc thẩm cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: xét thấy sau khi bị gây thương tích, anh M nhập viện điều trị 05 ngày thì xuất viện và không có chỉ định của bác sĩ về điều trị ngoại trú hoặc thời gian nghỉ dưỡng, án sơ thẩm buộc bị cáo bồi thường mất thu nhập trong thời gian 06 tháng là không có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm bị

cáo đồng ý bồi thường tiền mất thu nhập cho bị hại 02 tháng x 9.837.000đ = 19.674.000đ nên ghi nhận. Các khoản khác bị cáo kháng cáo không có cơ sở nên không được chấp nhận. Như vậy buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại M tổng cộng là 84.717.800đ.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng L. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2025/HS-ST ngày 23 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 1, tỉnh Tây Ninh

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 38, 50, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng L 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, ngày 18/02/2025.

Áp dụng khoản 3 Điều 347 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Hoàng L 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 590 Bộ luật dân sự, Điều 48 Bộ luật hình sự: Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng L bồi thường cho anh Lý Văn M 84.717.800đ, đã nộp 20.000.000đ, bị cáo còn phải nộp để bồi thường cho anh Lý Văn M 64.717.800đ (*sáu mươi bốn triệu bảy trăm mười bảy ngàn tám trăm đồng*)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Hoàng L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; bị cáo phải chịu 3.235.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- TAND Khu vực 1;
- VKSND Khu vực 1;
- THADS tỉnh Tây Ninh;
- Công an tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Minh Trí